

KẾ HOẠCH

Phát triển dịch vụ y tế chất lượng, ứng dụng công nghệ hiện đại trong khám chữa, bệnh và phòng bệnh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Chương trình hành động số 5247/CTr-UBND ngày 17/5/2021 của UBND tỉnh về phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025;

Sở Y tế ban hành kế hoạch phát triển dịch vụ y tế chất lượng, ứng dụng công nghệ hiện đại trong khám, chữa bệnh và phòng bệnh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Phát triển cơ sở hạ tầng y tế, đa dạng hoá các loại hình dịch vụ y tế hiện đại phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế, phát huy thành tựu khoa học công nghệ trong lĩnh vực y tế; chú trọng phát triển dịch vụ y tế chất lượng cao.

- Phát triển bền vững các loại hình dịch vụ y tế chất lượng, hiện đại phù hợp với điều kiện, đặc thù và tình hình thực tế, định hướng phát triển của đơn vị, đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh và phòng bệnh ngày càng cao của nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Các đơn vị trực thuộc chủ động phối hợp chặt chẽ với nhau và với các đơn vị, địa phương liên quan trong việc triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; đảm bảo có hiệu quả thiết thực góp phần đẩy nhanh hội nhập quốc tế của tỉnh trong lĩnh vực y tế.

II. MỤC TIÊU

- Phát huy, huy động mọi nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng y tế, hoàn thiện kết cấu hạ tầng y tế từ tuyến y tế cơ sở đến tuyến tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại; chú trọng phát triển mạng lưới y tế cơ sở.

- Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở; Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và khắc phục căn bản tình trạng quá tải bệnh viện tại các bệnh viện tuyến tỉnh; bảo đảm an ninh, trật tự tại các cơ sở y tế; Đẩy mạnh phát triển ngành dược và máy móc, thiết bị y tế; Phát triển nguồn nhân lực y tế đảm bảo về số lượng và chất lượng.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ khoa học, kỹ thuật về y tế để tăng chất lượng dịch vụ y tế và hội nhập quốc tế về y tế.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHỦ YẾU

1. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở

1.1. Phát triển và nâng cao năng lực của hệ thống y tế dự phòng

- Hoàn chỉnh hệ thống tổ chức ngăn ngừa và giảm thiểu những tác động của bệnh dịch nguy hiểm; phát hiện sớm dịch bệnh, nhất là các dịch bệnh mới nổi như Covid-19...; minh bạch thông tin và chia sẻ với các tỉnh trong khu vực nhằm đáp ứng có hiệu quả với các dịch bệnh trên người và động vật.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh chủ động hằng năm và đột xuất đối với các dịch bệnh nguy hiểm. Tăng cường công tác dự báo, giám sát, phát hiện, khống chế, ngăn chặn kịp thời các bệnh dịch và không để dịch lớn xảy ra, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19; ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp, các sự cố môi trường có nguy cơ gây ra dịch bệnh hoặc ảnh hưởng đến sức khỏe nhân dân.

- Củng cố và phát triển hệ thống tiêm chủng. Tạo điều kiện để mọi người dân được tiếp cận các vắc xin thế hệ mới để bảo vệ sức khỏe; từng bước bổ sung vắc xin có hiệu quả cao cho tiêm chủng mở rộng theo lộ trình của Bộ Y tế.

- Thực hiện Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tầm nhìn đến năm 2030 để hoàn thành tốt các mục tiêu trong công tác phòng, chống HIV/AIDS. Thực hiện các chương trình phòng, chống bệnh lao, phong, bệnh sốt rét, các bệnh truyền nhiễm ở trẻ em... và các mục tiêu sức khỏe trong mục tiêu phát triển bền vững theo hướng tăng nguồn lực của địa phương và tăng cường vận động, thu hút các nguồn lực hợp pháp khác.

- Nâng cao chất lượng quản lý, dự phòng và điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính. Tập trung triển khai đồng bộ, mạnh mẽ các hoạt động phòng, chống các bệnh không lây nhiễm; tăng cường công tác dự phòng, nâng cao năng lực sàng lọc, phát hiện sớm và kiểm soát bệnh tật; đẩy mạnh quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính cần phải chăm sóc dài hạn tại y tế cơ sở.

- Xây dựng giải pháp thực hiện nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em. Ưu tiên khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn và khu vực có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thực hiện Đề án nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người khuyết tật, người bị ảnh hưởng bởi hậu quả của chiến tranh và các đối tượng ưu tiên.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tập trung trong quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình phòng bệnh, từng bước quản lý và theo dõi tình hình dịch bệnh trên địa bàn để kịp thời phòng, chống.

1.2. Tăng cường hiệu quả hoạt động của tuyến y tế xã

- Nâng cao năng lực hoạt động của các trạm y tế xã, phường, thị trấn. Quan tâm đầu tư các nguồn lực và nâng cao năng lực hoạt động của y tế tuyến xã để các cơ sở y tế tuyến xã thực hiện vai trò tuyến đầu và thực sự là nơi lựa chọn đầu tiên khi người dân cần đến phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Xác định vai trò quan trọng của y tế cơ sở là tuyến cơ bản và gần dân nhất có vai trò quan trọng trong phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe người dân. Kết nối y

tế cơ sở với bác sĩ gia đình, các phòng khám tư nhân, phòng chẩn trị đông y và các tổ chức/cá nhân khi tổ chức khám bệnh nhân đạo.

- Duy trì quản lý, thực hiện tốt hệ thống sức khỏe cá nhân. Tăng cường đầu tư, phát triển bệnh án điện tử tại các cơ sở khám chữa bệnh và kết nối hệ thống sức khỏe cá nhân. Từng bước tiến tới mọi người dân đều được theo dõi, quản lý sức khỏe, khám và chăm sóc sức khỏe định kỳ.

2. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, khắc phục căn bản tình trạng quá tải bệnh viện; bảo đảm an ninh, trật tự tại các cơ sở y tế

2.1 Phát triển hệ thống khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng hoàn chỉnh, các cơ sở y tế thuộc lực lượng vũ trang; tăng cường phối hợp quân-dân y.

- Tăng cường hoạt động phòng chống ung thư, tim mạch, ung bướu của Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh nhằm hạn chế tối đa tình trạng chuyển lên tuyến trên trong chẩn đoán và điều trị.

- Tiếp tục phát triển các kỹ thuật cao, kỹ thuật chuyên sâu và tăng cường hoạt động điều trị của các Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện tốt Đề án Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất và Bệnh viện Nhi đồng là Bệnh viện vệ tinh của các Bệnh viện ở TP.HCM như các bệnh viện: Chợ Rẫy, Ung Bướu, Nhi đồng 2, Từ Dũ... Phát triển các bệnh viện chuyên khoa: Bệnh viện phổi, Da liễu, Y dược cổ truyền là bệnh viện vệ tinh của các bệnh viện tuyến trên.

- Tiếp tục triển khai thực hiện mô hình Khoa vệ tinh của bệnh viện đa khoa tỉnh tại các bệnh viện/trung tâm y tế tuyến huyện.

- Hoàn chỉnh mạng lưới các khoa y học cổ truyền tại các bệnh viện/trung tâm y tế tuyến huyện. Xây dựng và thực hiện chương trình phát triển y học cổ truyền, kết hợp chặt chẽ giữa y học cổ truyền với y học hiện đại trong phòng bệnh, khám chữa bệnh, phục hồi chức năng và nâng cao sức khỏe nhân dân giữa các cơ sở y tế với nhau và ngay trong từng cơ sở.

- Xây dựng Đề án nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động kết hợp quân dân y trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Phát huy thế mạnh y tế của lực lượng vũ trang; tăng cường các hoạt động kết hợp quân dân y trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; triển khai các mô hình tổ chức linh hoạt, phù hợp với điều kiện từng nơi để bảo đảm dịch vụ khám, chữa bệnh cho người dân vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Tăng cường khám, chữa bệnh cho các đối tượng chính sách.

- Các đơn vị xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh y tế hằng năm, thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và trách nhiệm bảo đảm an ninh y tế tại các cơ sở y tế.

2.2 Đổi mới cơ chế quản lý và phương thức hoạt động của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Xây dựng hệ thống phác đồ, quy trình, hướng dẫn điều trị theo hướng dẫn của Bộ Y tế áp dụng cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

- Sử dụng bộ tiêu chí đánh giá, thực hiện kiểm định độc lập, xếp hạng cơ sở khám, chữa bệnh phù hợp với quy định.

- Xây dựng Đề án thực hiện lộ trình liên thông, công nhận kết quả xét nghiệm giữa các cơ sở khám chữa bệnh gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Xây dựng mô hình khám, chữa bệnh ngày thứ bảy, chủ nhật tại bệnh viện/cơ sở y tế có giường bệnh tuyến huyện, tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện Đề án 1816 của Bộ Y tế về việc cử cán bộ chuyên môn luân phiên từ tuyến trên về hỗ trợ các cơ sở y tế tuyến dưới nhằm nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh. Xây dựng Đề án thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi triển khai các dịch vụ kỹ thuật mới phải đảm bảo có đủ năng lực và được cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt trước khi thực hiện. Phát triển đồng bộ, tạo môi trường bình đẳng cả về hỗ trợ, chuyển giao chuyên môn kỹ thuật giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công và tư.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phong cách, thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh và xây dựng kế hoạch bệnh viện Xanh sạch đẹp, an toàn, văn minh, hướng tới thực hiện chăm sóc toàn diện người bệnh.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch Cải cách hành chính về khám chữa bệnh, tránh gây phiền hà cho người bệnh. Triển khai đồng bộ hệ thống công nghệ thông tin từ quản lý bệnh viện, giám định bảo hiểm y tế, bệnh án điện tử tới chẩn đoán, xét nghiệm, khám, chữa bệnh từ xa.

- Duy trì tốt hệ thống Sổ sức khỏe điện tử đến từng người dân, đảm bảo mọi người dân đều được theo dõi, quản lý sức khỏe, khám và chăm sóc sức khỏe định kỳ và thường xuyên cập nhật các thông tin, chỉ số sức khỏe khi đi khám sức khỏe, chữa bệnh;

- Hoàn thành đồng bộ hệ thống công nghệ thông tin trong quản lý của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; liên thông quản lý hồ sơ sức khỏe người dân gắn với quản lý thẻ và thanh toán bảo hiểm y tế trong toàn tỉnh và kết nối liên thông toàn quốc.

- Tiếp tục thực hiện xây dựng, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị cho cơ sở y tế; ưu tiên đầu tư cho tuyến y tế xã theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phát triển y tế cơ sở trong tình hình mới.

3. Đẩy mạnh phát triển ngành dược và cơ sở vật chất, thiết bị y tế

3.1. Củng cố, phát triển đội ngũ cán bộ ngành dược

Rà soát, sắp xếp lại tổ chức, bộ máy quản lý dược của ngành y tế. Tăng cường công tác đào tạo, đào tạo liên tục cho cán bộ ngành dược.

3.2. Bảo đảm thuốc đủ về số lượng, tốt về chất lượng, giá hợp lý

- Đảm bảo cung ứng đủ thuốc, đáp ứng nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng trên địa bàn tỉnh. Bảo đảm thuốc đủ về số lượng, tốt về chất lượng, giá hợp lý, khuyến khích sử dụng thuốc sản xuất trong nước.

- Phát triển công tác dược lâm sàng tại các cơ sở y tế. Nâng cao vai trò của công tác dược lâm sàng để người bệnh được dùng thuốc an toàn, hiệu quả và chi phí hợp lý nhất.

- Thực hiện quản lý tốt việc bán thuốc theo đơn và chống lạm dụng thuốc kháng sinh trên địa bàn tỉnh. Nhằm hạn chế tối đa tình trạng lạm dụng thuốc kháng sinh, từng bước cải thiện và đẩy lùi tình trạng kháng thuốc kháng sinh.

3.3. *Đổi mới cơ chế quản lý và phương thức mua sắm thuốc*

- Thực hiện tốt công tác đấu thầu tập trung thuốc, vật tư, hóa chất bảo đảm công khai, minh bạch, kiểm soát chặt chẽ chất lượng, chống thất thoát, lãng phí; cung ứng kịp thời cho các cơ sở y tế phục vụ hoạt động khám chữa, bệnh và phòng, bệnh cho nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về quyền phân phối thuốc. Tập trung quản lý hệ thống bán buôn, bán lẻ, các nhà thuốc trong và ngoài bệnh viện. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để truy xuất nguồn gốc thuốc, chấn chỉnh tình trạng bán thuốc không theo đơn. Ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện kết nối mạng, bảo đảm kiểm soát xuất xứ, giá cả thuốc được mua vào, bán ra ở mỗi nhà thuốc trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng thực hiện Đề án tổ chức kiểm soát chặt chẽ thực phẩm chức năng và hàng hóa có nguy cơ gây hại cho sức khỏe trên địa bàn tỉnh. Tăng cường kiểm soát chất lượng dược liệu ngoại nhập; giảm dần sự phụ thuộc vào nguồn dược liệu nước ngoài. Đẩy mạnh phòng, chống buôn lậu, sản xuất kinh doanh thuốc, thực phẩm chức năng giả, kém chất lượng.

- Phát triển dược liệu, nhất là các dược liệu quý hiếm; ưu tiên đầu tư và tập trung phát triển các vùng chuyên canh, hình thành các chuỗi liên kết trong sản xuất, bảo quản, chế biến dược liệu. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân trồng và sử dụng cây thuốc nam.

3.4. *Phát triển các bài thuốc gia truyền, phương thức điều trị không dùng thuốc*

Hỗ trợ phát hiện, đăng ký, công nhận sở hữu trí tuệ và thương mại hoá các bài thuốc gia truyền; tôn vinh và bảo đảm quyền lợi của các danh y.

3.5. *Đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị*

- Tiếp tục thực hiện đầu tư, nâng cấp sửa chữa cơ sở vật chất cho các cơ sở y tế trên địa bàn gồm các dự án: Xây mới Trung tâm Y tế huyện Nhơn Trạch, Trung tâm Y tế thành phố Biên Hòa, Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành; 99 trạm y tế xã, phường, thị trấn (theo kế hoạch đầu tư công trung hạn 2020-2025); sửa chữa các trung tâm y tế như: Thống Nhất, Xuân Lộc, Định Quán, Cẩm Mỹ, Long Thành, Long Khánh, Trảng Bom, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (cơ sở 2) và các Bệnh viện: ĐKKV Long Thành, ĐKKV Định Quán, Da liễu, Phổi, Y dược cổ truyền; các trạm y tế xã, phường, thị trấn xuống cấp ..., các dự án đã được thông qua trong Nghị quyết của HĐND tỉnh Đồng Nai và các dự án kêu gọi đầu tư theo hình thức xã hội hoá như Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng, Bệnh viện Phụ sản...

- Thực hiện đầu tư mua sắm trang thiết bị để phát triển một số lĩnh vực y tế chuyên sâu, từng bước hình thành và phát triển một số trung tâm y tế hiện đại, kỹ thuật cao tại các cơ sở y tế, bao gồm các kỹ thuật như: sản phụ khoa, tập trung vào chẩn đoán trước sinh và hỗ trợ sinh sản; tim mạch can thiệp, tập trung vào triển khai phẫu thuật tim hở; nội soi chẩn đoán và can thiệp; phát triển chuyên sâu lĩnh vực ung bướu và y học hạt nhân; chấn thương chỉnh hình; chống nhiễm khuẩn bệnh viện; phát triển lĩnh vực sinh học phân tử và tế bào gốc; thiết bị chẩn đoán nhanh và sơ cấp cứu... và hoàn thiện mạng lưới công nghệ thông tin, quản lý toàn diện thông tin bệnh viện (HIS, LIS, PACS và thiết lập mạng lưới CNTT hỗ trợ chẩn đoán và điều trị từ xa, hệ thống lưu trữ tập trung bệnh án điện tử trên toàn tỉnh.

4. Phát triển nhân lực và khoa học – kỹ thuật về y tế

4.1. Phát triển đội ngũ cán bộ y tế đủ về số lượng và năng lực chuyên môn

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ y tế, đặc biệt là các chuyên khoa khó thu hút cán bộ y tế vào làm việc như: lao, phong, tâm thần, giải phẫu bệnh...

- Chuẩn bị đủ nhân lực cho các bệnh viện/cơ sở y tế; bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, quản lý nhà nước, rèn luyện nâng cao ý thức, y nghiệp, ngoại ngữ, tin học... cho cán bộ y tế.

- Thường xuyên cập nhật kiến thức y học mới, triển khai công tác đào tạo liên tục đối với đội ngũ cán bộ y tế để đáp ứng yêu cầu về y đức và chuyên môn trong điều kiện chủ động, tích cực hội nhập quốc tế.

4.2. Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học – kỹ thuật y tế, dược

- Đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao các kỹ thuật tiên tiến trong phòng chống dịch bệnh, khám bệnh, chữa bệnh.

- Tạo điều kiện để các bác sĩ chuyên khoa đầu ngành được tham dự các hội thảo khoa học về y học của khu vực, cả nước và nước ngoài.

- Khuyến khích các cơ sở y tế trong tỉnh tổ chức/đăng cai tổ chức hội thảo khoa học về y học và có nhiều báo cáo khoa học trình bày tại các buổi hội thảo, có mời các chuyên gia trong khu vực, cả nước và nước ngoài tham dự.

4.3. Thực hiện tốt chính sách đãi ngộ, thu hút, giữ chân cán bộ y tế

Hàng năm ngành, đơn vị xây dựng kế hoạch thu hút sinh viên y, dược sau khi tốt nghiệp về công tác tại tỉnh; khuyến khích người có trình độ chuyên môn làm việc tại y tế cơ sở, các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn và trong các lĩnh vực y tế dự phòng, pháp y, tâm thần, lao, phong...; thu hút và giữ chân được nguồn nhân lực y tế, nhất là nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao; khuyến khích phát triển nhân lực ngoài công lập. Đối với sinh viên tốt nghiệp y, dược chính quy đào tạo theo địa chỉ sử dụng của tỉnh, việc phân công công tác đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch và thực hiện đúng các quy định có liên quan.

5. Đổi mới hệ thống quản lý và cung cấp dịch vụ y tế

- Thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm nghiệm, kiểm định của cơ quan kiểm soát dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm phù hợp.

- Tổ chức hệ thống cung ứng dịch vụ y tế theo 3 cấp chuyên môn: Chăm sóc ban đầu, chăm sóc cấp 2, chăm sóc cấp 3. Thực hiện thống nhất mô hình mỗi cấp huyện (8 huyện, thành phố) chỉ có một trung tâm y tế đa chức năng, bao gồm y tế dự phòng, dân số, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác. Tổ chức hệ thống trạm y tế xã, phường, thị trấn gắn với y tế học đường và phù hợp với đặc điểm của từng địa phương.

- Khuyến khích phát triển mạnh mẽ hệ thống bệnh viện, cơ sở chăm sóc sức khỏe, điều dưỡng ngoài công lập, đặc biệt là các mô hình hoạt động không vì lợi nhuận.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tăng cường thanh tra, kiểm tra. Xử lý nghiêm vi phạm về lĩnh vực bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân, nhất là các hành vi vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, xâm hại đến nhân phẩm và sức khỏe thầy thuốc; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cơ sở y tế...

6. ĐỔI MỚI MẠNH MẼ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH Y TẾ

6.1. Tăng cường đầu tư và đẩy mạnh quá trình cơ cấu lại ngân sách nhà nước trong lĩnh vực y tế

- Tiếp tục ưu tiên dành một phần kinh phí thỏa đáng từ ngân sách tỉnh để đầu tư cho y tế dự phòng, y tế cơ sở, cơ sở y tế ở vùng khó khăn.

- Thực hiện nguyên tắc y tế công cộng do ngân sách nhà nước bảo đảm là chủ yếu. Khám, chữa bệnh do bảo hiểm y tế và người dân chi trả. Chăm sóc sức khỏe ban đầu do bảo hiểm y tế, người dân cùng chi trả. Triển khai thực hiện "Gói dịch vụ y tế cơ bản do bảo hiểm y tế chi trả" phù hợp với khả năng chi trả của quỹ bảo hiểm y tế và "Gói dịch vụ y tế cơ bản do nhà nước chi trả" phù hợp với khả năng của ngân sách nhà nước; đồng thời huy động các nguồn lực để thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý sức khỏe người dân.

- Ngân sách nhà nước, bảo hiểm y tế bảo đảm chi trả cho các dịch vụ ở mức cơ bản; người sử dụng dịch vụ chi trả cho phần vượt mức. Có cơ chế giá dịch vụ và cơ chế đồng chi trả phù hợp nhằm khuyến khích người dân khám, chữa bệnh ở tuyến dưới và các cơ sở y tế ở tuyến trên tập trung cung cấp các dịch vụ mà tuyến dưới chưa bảo đảm được.

6.2. Thực hiện đổi mới công tác quản lý và tổ chức hoạt động của các đơn vị sự nghiệp y tế công lập

- Nghiên cứu áp dụng mô hình quản trị đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trong bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư như quản trị doanh nghiệp.

- Khuyến khích các cơ sở y tế mở rộng, nâng cấp, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân.

- Tăng cường thực hiện các chính sách thúc đẩy đầu tư xã hội hóa, đa dạng hóa các loại hình thức đầu tư xã hội hóa, liên doanh liên kết... bảo đảm minh bạch,

công khai, cạnh tranh bình đẳng. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở y tế (kể cả trong chăm sóc sức khỏe ban đầu), tập trung vào cung cấp dịch vụ cao cấp, theo yêu cầu. Các cơ sở y tế, cơ sở chăm sóc người cao tuổi hoạt động không vì lợi nhuận được miễn, giảm thuế theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường quản lý nhà nước, xây dựng và thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm phòng, chống, ngăn chặn và chấm dứt tình trạng lợi dụng chủ trương xã hội hóa để lạm dụng các nguồn lực công phục vụ các "nhóm lợi ích", tạo ra bất bình đẳng trong tiếp cận dịch vụ y tế.

Từng bước chuyển chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cấp trực tiếp cho cơ sở khám, chữa bệnh sang hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế. Nâng cao hiệu quả quỹ hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo. Đẩy mạnh phương thức nhà nước giao nhiệm vụ, đặt hàng và thực hiện cơ chế giá gắn với chất lượng dịch vụ, khuyến khích sử dụng dịch vụ y tế ở tuyến dưới.

6.3. Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện mục tiêu bảo hiểm y tế (BHYT) toàn dân

Thực hiện tốt những quy định về BHYT toàn dân theo hướng điều chỉnh mức đóng phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế, thu nhập của người dân và chất lượng dịch vụ. Đa dạng các gói BHYT.

Nâng cao năng lực, chất lượng giám định BHYT đảm bảo khách quan, minh bạch. Thực hiện các giải pháp đồng bộ chống lạm dụng, trục lợi, bảo đảm cân đối quỹ BHYT và quyền lợi của người tham gia BHYT, cơ sở y tế.

7. Hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế

- Triển khai hợp tác và tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo và tài chính của các nước, các tổ chức quốc tế theo chủ trương của Chính phủ, Bộ Y tế và các bộ, ngành liên quan.

- Tăng cường quản lý và phát huy hiệu quả các chương trình dự án quốc tế đã và đang hỗ trợ cho ngành y tế trong tỉnh.

- Tích cực chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ của các chương trình dự án quốc tế; đồng thời tăng cường hợp tác và chủ động hội nhập nền y học tỉnh nhà với nền y học của các tỉnh trong khu vực và cả nước.

- Khuyến khích các tổ chức quốc tế, cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư vào lĩnh vực y tế; tham gia đào tạo, chuyên gia khoa học và công nghệ, kỹ thuật y tế; tăng cường quảng bá nền y học Việt Nam, đặc biệt là y học cổ truyền dân tộc ra các nước lân cận và trên thế giới; đẩy mạnh hợp tác lao động y tế và xuất khẩu dịch vụ chăm sóc sức khỏe sang các nước trong khu vực Đông Nam Á.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung các giải pháp chủ yếu của Kế hoạch này và căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tình hình thực tế của đơn vị, Giám đốc, Thủ trưởng của các đơn vị trực thuộc nghiên cứu, áp dụng triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện phải chủ động và tăng cường phối hợp giữa các đơn vị trong ngành và các đơn vị, địa phương liên quan. Trước ngày 20/11 hàng năm có báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Y tế (qua phòng Kế hoạch Tài chính) để tổng hợp.

2. Giao phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Y tế tham mưu Ban Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo, theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch của các đơn vị trực thuộc; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh, Sở Công thương trước 30/11 hàng năm.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị chủ động báo cáo về phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Y tế để tổng hợp, tham mưu Ban Giám đốc Sở Y tế xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- BGĐ Sở Y tế;
- Các phòng CN Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KHTC.

PAnh/2021/KHetrodvyt.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Bình

